

<b>VNINDEX</b>	<b>HNX</b>	<b>UPCOM</b>	<b>DOW JONES</b>	<b>NIKKEI 225</b>	<b>DAX</b>
1,143.69 <b>+0.56%</b>	234.17 <b>+0.27%</b>	87.45 <b>+0.64%</b>	33,739.30 <b>+0.40%</b>	31,746.53 <b>+2.43%</b>	15,423.52 <b>+1.95%</b>



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**Lực cung chốt lời xuất hiện bất ngờ, VN-Index chỉ còn tăng 6 điểm**  
 Phiên giao dịch ngày 10/10/2023, thị trường hưng phấn từ đầu phiên rồi tiếp đà tăng trước đó; có lúc tăng lên +13 điểm tuy nhiên đến cuối phiên chiều không thể giữ vững lực cầu. VN-Index đóng cửa tăng +6.33 điểm (+0.56%) tại mức 1,143.69 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt hơn 17,867 tỷ đồng, tăng hơn 12% so với phiên trước.

Chỉ số VN30 ghi nhận tăng +9.91 điểm với 21 mã tăng giá, 7 mã giảm giá, 2 mã tham chiếu. Các mã tăng giá tích cực đến VN-Index là VCB (+2.07%), VHM (+1.08%), HPG (+0.72%). Trong khi đó các mã tác động giảm điểm là GVR (-0.35%), VIC (-0.29%), SSI (-0.14%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.56%), HNX-Index (+0.26%), UPCOM-Index (+0.65%), VN30 (+0.86%), HNX30 (-0.08%), VNMIID (-0.14%), VNSML (+0.79%), VNDIAMOND (+0.75%), VNFINLEAD (+0.49%), VNCOND (+0.93%), VNCONS (+0.37%).

Xét theo nhóm ngành, các nhóm ngành tăng điểm hôm nay có Công nghệ thông tin (+2.84%), Viễn thông (+2.02%), Tài nguyên cơ bản (+1.13%). Trong phiên ghi nhận nhóm Xuất khẩu tăng tốt, một vài cổ phiếu lộ trần tuy nhiên không giữ vững phong độ đến cuối phiên như ANV, IDI, GIL, VHC. Nhóm Cảng - vận tải biến vượt đỉnh ở đầu phiên sáng nhưng cũng quay đầu giảm điểm như GMD, HAH, PVT.

NĐTNN và nhóm Tự doanh bán ròng lần lượt với -295.9 tỷ đồng và -200.08 tỷ đồng trong khi đó NĐT cá nhân và Tổ chức trong nước mua ròng lần lượt +387.05 tỷ đồng và +108.93 tỷ đồng. Các mã bị khối ngoại bán ròng lớn là VPB (-82.8 tỷ đồng), VHM (-66.87 tỷ đồng), FRT (-39.35 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, mua ròng HPG (+64.17 tỷ đồng), IDC (+35.9 tỷ đồng), STB (+19.25 tỷ đồng).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

VN-Index mở cửa tăng hưng phấn cao nhất ở mức 1150 điểm và kết phiên với cây nến cụt đầu do áp lực bán từ phiên bắt đáy hàng về ngày 06/10, tuy nhiên điểm đáng chú ý là biên độ giao dịch trong phiên không quá lớn, sau 2h chiều lực cung mới thực sự bắt đầu xuất hiện áp đảo lực cầu, chỉ số VN- index kết phiên với giá đóng cửa nằm trên đường MA10 ngày.

Trên biểu đồ khung H1, nến mở cửa của VN-Index đã chạm dài trên của đường Bolinger Band đồng thời tiến lên vùng Gap giảm của phiên 03/10 nên sau đó bị bán ngược xuống với khối lượng tăng nhẹ. Chỉ báo MACD tiếp diễn sự phân kỳ và vượt lên trên đường Zero cho thấy VN-Index chưa xuất hiện sự đảo chiều ngắn hạn, thị trường vẫn đang trong nhịp hồi phục kỹ thuật. Trong quá trình này, thị trường khó tránh khỏi các phiên rung lắc do áp lực từ phía bán. Do đó thị trường vẫn cần có động lực để hấp thụ hết nguồn cung này mới có thể chinh phục các mốc kháng cự tiếp theo.

Mốc hỗ trợ cho nhịp hồi phục kỹ thuật này là 1106 điểm, mốc kháng cự tiếp theo VN-Index cần chinh phục là 1160 điểm, chỉ số vượt được vùng kháng cự trên sẽ lên đến vùng 1170 - 1181 điểm.

Mốc hỗ trợ quan trọng xu hướng tăng của thị trường trong 5 tháng vừa qua của VN-Index là 1033 điểm.

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

Nhà đầu tư đã mua vào vị thế ngắn hạn có thể chủ động giao dịch khi thị trường gặp các mốc kháng cự và nâng mức chặn lỗ lên điểm mua trước đó.

Thị trường hồi phục kỹ thuật sau pha điều chỉnh rất mạnh tuy nhiên vẫn đang ở vùng rủi ro cho nhịp điều chỉnh trung hạn, vì vậy NĐT tiếp tục giữ tỷ trọng ở mức hợp lý, tái cơ cấu danh mục phù hợp với nhịp hồi phục của thị trường, NĐT quan sát phản ứng của thị trường tại các vùng hỗ trợ- kháng cự.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Báo cáo doanh nghiệp - STB (KHẢ QUAN – Giá mục tiêu: 33.000)
- Bản tin tiêu điểm ngành hàng

**TIN TỨC THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI**

- Xung đột tại Trung Đông tăng rủi ro cho kinh tế toàn cầu
- OPEC tăng dự báo triển vọng nhu cầu dầu dài hạn
- Ngân hàng trung ương Israel lần đầu bán ngoại tệ để ổn định thị trường

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- Phú Tài (PTB) có nguy cơ mất gần 80 tỷ đồng khi NOBLE HOUSE của Mỹ phá sản?
- NHNN: Nâng cao chất lượng bảo hiểm và hạn chế nợ xấu phát sinh mới
- Tập đoàn Novaland (NVL): Hoạt động thái mới trong việc xử lý trái phiếu quá hạn
- Cơ hội tái cấu trúc cho doanh nghiệp địa ốc

**LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý**

- 11/10/2023: Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 9
- 12/10/2023: Công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9

Chỉ số thị trường Việt Nam	10/10/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,143.69	0.56%	-1.00%	-4.83%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	15,322.74	11.47%	33.45%	-22.49%
HNX	234.17	0.27%	-1.08%	-4.37%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,847.47	19.59%	30.14%	-14.03%
Upcom	87.45	0.64%	-1.40%	-4.67%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	705.40	11.93%	-1.45%	-10.26%
P/E VNindex (x)	13.67	0.59%	-0.94%	-2.85%
P/B VNindex (x)	1.73	0.58%	-1.14%	-3.14%

**TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS**

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi lỗ hiện tại	Trạng thái
1	SHS	09/10/2023	17300	19550	17300	15500	13.01%	0.00%	Hold
2	MSH	09/10/2023	44400	47200	44600	42000	6.31%	0.45%	Hold
3	IDC	09/10/2023	47000	52300	48100	44800	11.28%	2.34%	Hold
4	PC1	09/10/2023	30850	34000	32700	29200	10.21%	6.00%	Hold

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 VIB	2.37%	GVR -1.72%	VHM 4.92%	NVL -7.79%	HDB 6.75%	VIC -30.60%
2 POW	2.23%	PDR -1.69%	ACB 4.11%	MWG -5.88%	VPB 6.40%	NVL -29.00%
3 VHM	2.13%	SSI -1.51%	FPT 3.33%	SAB -5.75%	GAS 4.10%	VHM -12.25%
4 HDB	2.05%	NVL -1.05%	SSI 1.87%	MSN -5.43%	ACB 3.40%	SAB -11.96%
5 HPG	1.96%	VIC -0.66%	HDB 1.75%	PDR -4.53%	PDR 3.11%	TPB -11.84%

  

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 PC1	3.15%	HDC -2.72%	VGC 7.86%	DXG -10.76%	FTS 32.52%	DXG -23.08%
2 GEG	3.06%	FTS -2.70%	DCM 7.85%	DIG -8.57%	PVT 28.37%	DXS -23.05%
3 DBD	2.95%	TCH -2.05%	CTD 6.90%	POM -7.35%	PC1 28.24%	POM -22.79%
4 ANV	2.56%	HHV -2.04%	DAB 6.85%	BCG -7.31%	BSI 25.70%	HBC -21.67%
5 NT2	2.23%	DPM -2.03%	HAG 6.71%	CII -6.57%	GMD 19.28%	CRE -18.82%

  

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 SJF	7.00%	ADP -7.00%	YEG 36.86%	TNC -19.27%	SRC 44.75%	TGG -31.50%
2 COM	6.99%	RDP -6.64%	SRC 28.00%	PTL -14.51%	TCO 40.91%	AGM -29.20%
3 OGC	6.96%	DTA -5.95%	VAF 14.29%	DTA -13.60%	YEG 33.21%	SGR -29.03%
4 HQC	6.94%	BBC -4.88%	RDP 13.18%	DTL -10.96%	RDP 32.35%	PHC -26.35%
5 MHC	6.91%	TCO -4.62%	HUB 12.80%	SRF -9.93%	CLW 27.62%	TSC -25.98%

**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	10/10/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
<b>TTCK Toàn cầu</b>				
DAX	15,423.52	1.95%	1.16%	-2.95%
Dow Jones	33,739.30	0.40%	0.92%	-3.19%
FTSE 100	7,628.21	1.82%	1.56%	2.07%
Nikkei 225	31,746.53	2.43%	-0.35%	-1.32%
S&P 500	4,358.24	0.52%	1.63%	-3.10%
<b>Tỷ giá</b>				
USD/VND	24,390.00	0.08%	0.21%	1.16%
USD/JPY	148.59	0.06%	-0.84%	1.61%
GBP/USD	1.23	0.82%	1.65%	-3.15%
EUR/USD	1.06	0.00%	0.95%	-2.75%
<b>Năng lượng</b>				
Dầu thô Brent	87.76	-0.44%	-3.25%	3.55%
Khí tự nhiên	3.40	0.59%	19.72%	6.92%
Than	141.90	0.39%	-8.45%	-9.04%
<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>				
Gỗ	500.91	2.33%	0.69%	-2.17%
Vàng	1,860.01	-0.05%	1.78%	-4.23%
Bạc	21.81	-0.37%	3.51%	-11.52%
Thép cuộn cán nóng	775.00	-0.51%	-1.27%	6.46%
Đồng	3.62	-0.55%	-0.28%	-4.99%
Thép	3,596.00	-0.72%	-3.72%	-2.44%
Quặng sắt	113.50	-5.02%	-5.02%	-3.40%
<b>Nông nghiệp</b>				
Đường	27.05	-0.48%	2.66%	6.29%
Lợn hơi	81.95	-0.04%	2.63%	1.51%
Cao su	139.00	0.14%	-0.50%	-0.36%
Cà phê	147.50	0.99%	-1.07%	-3.28%
Lúa mì	558.50	-2.49%	-1.11%	-6.99%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 10/10/2023**

**1. Độ rộng thị trường**

**2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số**

**3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)**

**4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)**

**5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	1,214,000	1,214,000
IDC	35,902	740,100
STB	19,254	611,252
GMD	13,112	195,200
PVS	11,483	300,100

**6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUEVFVND	7,858	82,400
FRT	5,979	189,795
VPB	3,187	61,200
GEX	2,432	115,600

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN